

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **2740**/BGTVT-TCCB

V/v tiếp tục triển khai khen thưởng thành tích kháng chiến, làm nhiệm vụ quốc tế ở Campuchia, ở Lào và tuyến 1 biên giới phía Bắc, hải đảo xa.

Hà Nội, ngày 09 tháng 3 năm 2015

CỤC Y TẾ GIAO THÔNG VẬN TẢI
CÔNG VĂN ĐẾN

12 -03- 2015

Số:.....**3.F.3**.....

Kính gửi: Các đơn vị trực thuộc Bộ.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Thông báo số 1530/VPCP-TCCV ngày 10/3/2014; Công văn số 1196/BTĐKT-VII ngày 18/6/2014 của Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương; Hướng dẫn số 124/HD-CT ngày 22/01/2015 của Tổng cục Chính trị, Bộ Quốc phòng về việc tiếp tục giải quyết khen thưởng thành tích trong các cuộc kháng chiến, làm nhiệm vụ quốc tế ở Campuchia, Lào và tuyến 1 biên giới phía Bắc, hải đảo xa.

Bộ Giao thông vận tải tiếp tục triển khai xét, đề nghị Nhà nước và cấp có thẩm quyền trình khen thưởng đối với các trường hợp là cán bộ, chiến sỹ, công nhân viên quốc phòng chuyển ngành đã và đang công tác tại các đơn vị thuộc Bộ chưa được khen thưởng:

1. Khen thưởng trong thời kỳ kháng chiến chống Pháp;
2. Khen thưởng tổng kết thành tích kháng chiến chống Mỹ, cứu nước;
3. Khen thưởng ở tuyến 1 biên giới phía Bắc, hải đảo xa;
4. Khen thưởng làm nhiệm vụ quốc tế ở Campuchia và ở Lào;
5. Khen thưởng làm nhiệm vụ quốc tế ở Lào.

Đối tượng, tiêu chuẩn, quy trình thủ tục hồ sơ đề nghị khen thưởng được thực hiện theo Hướng dẫn số 124/HD-CT ngày 22/01/2015 của Tổng cục Chính trị, Bộ Quốc phòng (gửi kèm theo)

Thời gian thực hiện từ tháng 01/2015 đến tháng 12/2017; Chú ý chỉ xem xét và đề nghị khen thưởng những trường hợp trước đây chưa được xét, đề nghị khen thưởng.

Bộ Giao thông vận tải đề nghị các đơn vị trực thuộc Bộ triển khai hướng dẫn, rà soát kỹ đối tượng, tiêu chuẩn, thực hiện chặt chẽ đúng quy trình đã quy định, không để sót đối tượng tại đơn vị mình; lập Tờ trình kèm theo danh sách, hồ sơ khen thưởng (05 bộ bản chính) trình Bộ xét, đề nghị Nhà nước khen thưởng./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, TCCB (VN).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nguyễn Ngọc Đông

TCCB thông báo các đơn vị rà soát hồ sơ và tổng hợp báo Bộ

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI
CỤC Y TẾ

Số: 205 /SY-CYT

SAO Y BẢN CHÍNH

Hà Nội, ngày 12 tháng 03 năm 2015

Nơi nhận:

- Các đơn vị trực thuộc (qua Website Cục Y tế);
- Cục trưởng (để b/c);
- Lưu: TCCB, VT.

TL. CỤC TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TCCB-HTQT



Nguyễn Sỹ Việt

Số: 124 /HD-CT

Hà Nội, ngày 22 tháng 01 năm 2015

HƯỚNG DẪN

Về việc tiếp tục giải quyết khen thưởng thành tích
trong các cuộc kháng chiến, làm nhiệm vụ quốc tế ở Campuchia,
Lào và tuyến 1 biên giới phía Bắc, hải đảo xa

Thực hiện chủ trương của Đảng, Nhà nước về việc xét, khen thưởng thành tích trong các cuộc kháng chiến, làm nhiệm vụ quốc tế ở Campuchia, Lào và tuyến 1 biên giới phía Bắc, hải đảo xa. Từ năm 1981 đến nay, Bộ Quốc phòng đã chỉ đạo các đơn vị tích cực triển khai, giải quyết các nội dung thành tích khen thưởng nêu trên, đến nay cơ bản các trường hợp có đủ điều kiện, tiêu chuẩn khen thưởng đã được Bộ Quốc phòng đề nghị Nhà nước khen thưởng.

Tuy nhiên, qua khảo sát, nắm tình hình và phản ánh của các đơn vị, hiện nay vẫn còn một số trường hợp có thành tích trong các cuộc kháng chiến, làm nhiệm vụ quốc tế ở Campuchia, Lào và tuyến 1 biên giới phía Bắc, hải đảo xa, vì nhiều lý do khác nhau vẫn chưa được xem xét, đề nghị khen thưởng.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Thông báo số 1530/VPCP-TCCV ngày 10/3/2014 của Văn phòng Chính phủ; Hướng dẫn số 1196/BTĐKT-VII, ngày 18 tháng 6 năm 2014 của Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương về khen thưởng thành tích kháng chiến, làm nhiệm vụ ở Campuchia, Lào và tuyến 1 biên giới phía Bắc, hải đảo xa, Tổng cục Chính trị hướng dẫn tiếp tục triển khai xét, đề nghị Nhà nước khen thưởng đối với các trường hợp chưa được khen thưởng như sau:

I. KHEN THƯỞNG HUÂN, HUY CHƯƠNG CHIẾN THẮNG

(Thực hiện theo Sắc lệnh Số 54-SL ngày 02-02-1958, Chủ tịch nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà đặt Huân chương Chiến thắng và Huy chương Chiến thắng).

1. Đối tượng khen thưởng:

Cán bộ, chiến sỹ Quân đội nhân dân Việt Nam đã có công trong xây dựng quân đội và chiến đấu trong thời kỳ kháng chiến chống Pháp, không vi phạm khuyết điểm nghiêm trọng.

2. Tiêu chuẩn khen thưởng:

a) Huân chương Chiến thắng

+ Huân chương Chiến thắng hạng Nhất tặng thưởng:

Cán bộ cấp đại đoàn hoặc tương đương trở lên, có thời gian đảm nhiệm chức vụ từ đủ 01 năm trở lên trong thời kỳ kháng chiến chống Pháp.

Cán bộ cấp trung đoàn hoặc tương đương trở lên, có thời gian đảm nhiệm chức vụ từ đủ 05 năm trở lên trong thời kỳ kháng chiến chống Pháp.

+ *Huân chương Chiến thắng hạng Nhì tặng thưởng:*

Cán bộ cấp đại đoàn hoặc tương đương trở lên, thời gian đảm nhiệm chức vụ đó chưa đủ 01 năm trong thời kỳ kháng chiến chống Pháp.

Cán bộ cấp trung đoàn và cấp tiểu đoàn hoặc tương đương đã đảm nhiệm chức vụ đó từ 01 năm trở lên trong thời kỳ kháng chiến chống Pháp.

Cán bộ cấp đại đội hoặc tương đương, đã giữ chức vụ đó từ 05 năm trở lên trong thời kỳ kháng chiến chống Pháp.

+ *Huân chương Chiến thắng hạng Ba tặng thưởng:*

Cán bộ trung đoàn, tiểu đoàn hoặc tương đương, giữ chức vụ đó chưa được 01 năm trong thời kỳ kháng chiến chống Pháp.

Cán bộ cấp đại đội và trung đội hoặc tương đương, giữ chức vụ đó từ 01 năm trở lên trong thời kỳ kháng chiến chống Pháp.

Cán bộ tiểu đội và chiến sỹ có 05 năm tuổi quân trở lên.

b) Huy chương Chiến Thắng

+ *Huy chương Chiến thắng hạng Nhất tặng thưởng:*

Cán bộ cấp đại đội và trung đội hoặc tương đương, giữ chức vụ đó chưa được 01 năm trong thời kỳ kháng chiến.

Cán bộ tiểu đội và chiến sỹ có ít nhất 03 năm tuổi quân.

+ *Huy chương Chiến thắng hạng Nhì tặng thưởng:*

Cán bộ tiểu đội và chiến sỹ có 01 năm tuổi quân trở lên hoặc chưa đủ 01 năm tuổi quân trong thời kỳ kháng chiến và chưa tham gia chiến dịch Đông - Xuân năm 1953-1954 nhưng vẫn tiếp tục công tác trong quân đội được 03 năm kể từ ngày hoà bình lập lại (20-7-1954).

II. KHEN THƯỞNG TỔNG KẾT THÀNH TÍCH KHÁNG CHIẾN CHỐNG MỸ, CỨU NƯỚC

Thực hiện Điều lệ Khen thưởng tổng kết thành tích kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (Ban hành theo Nghị quyết số 47-NQ/HĐNN7 ngày 29 tháng 9 năm 1981 của Hội đồng Nhà nước).

1) Đối tượng khen thưởng:

Cán bộ, chiến sỹ thuộc Quân đội.

2) Tiêu chuẩn khen thưởng:

a) *Huân chương:*

+ Huân chương kháng chiến hạng Nhất tặng thưởng những người tham gia kháng chiến 20 năm.

+ Huân chương kháng chiến hạng Nhì tặng thưởng những người tham gia kháng chiến từ 15 năm đến dưới 20 năm.

+ Huân chương kháng chiến hạng Ba tặng thưởng những người tham gia kháng chiến từ 10 năm đến dưới 15 năm.

b) Huy chương:

+ Huy chương kháng chiến hạng Nhất tặng thưởng những người tham gia kháng chiến từ 07 năm đến dưới 10 năm.

+ Huy chương kháng chiến hạng Nhì tặng thưởng những người tham gia kháng chiến từ 05 năm đến dưới 07 năm.

** Một số điểm chú ý trong quá trình xét khen*

- Mốc thời gian để xét khen thưởng chung cho cả nước tính liên tục từ ngày 20-7-1954 đến ngày 30-4-1975; trong quá trình tham gia kháng chiến chống Mỹ, cứu nước không phạm sai lầm nghiêm trọng.

- Những trường hợp sau đây được rút ngắn thời gian để xét khen thưởng.

Được giảm 1/3 thời gian so với tiêu chuẩn chung: cán bộ, chiến sĩ thuộc quân đội tham gia chiến đấu, phục vụ chiến đấu ở miền Nam hoặc ở Lào, Campuchia.

Được giảm 1/5 thời gian so với tiêu chuẩn chung: cán bộ, chiến sĩ thuộc quân đội tham gia chiến đấu, phục vụ chiến đấu tại vùng thường xuyên có chiến sự ở miền Bắc trong thời kỳ chống Mỹ.

Đối với cán bộ, chiến sĩ quân đội nếu chưa đủ thời gian tham gia kháng chiến để xét khen thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhì, nhưng có tham gia cuộc tổng tiến công và nổi dậy mùa xuân năm 1975 ở miền Nam, thì chỉ cần có thời gian tham gia kháng chiến được 01 năm cũng được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhì.

III . KHEN THƯỞNG Ở TUYẾN 1 BIÊN GIỚI PHÍA BẮC, HẢI ĐẢO XA

(Thực hiện theo Quyết định số 844/QĐ-BQP ngày 09/6/1984 của Bộ Quốc phòng)

1) Đối tượng khen thưởng:

Quân nhân, công nhân viên quốc phòng có thời gian phục vụ dài hạn ở tuyến 1 biên giới phía Bắc, ở hải đảo xa được xét khen thưởng theo niên hạn như sau: những người có 05 năm trở lên phục vụ trong quân đội, trong đó có 03 năm làm nhiệm vụ ở tuyến 1 biên giới phía Bắc, hải đảo xa, hoàn thành nhiệm vụ, không bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên được tặng thưởng Huân chương Chiến công, tùy theo thành tích của mỗi người.

2) Tiêu chuẩn khen thưởng:

- *Huân chương Chiến công hạng Nhất tặng:*

Những người có 07 năm trở lên làm nhiệm vụ ở tuyến 1 biên giới phía Bắc, hải đảo xa, trong đó có 01 năm trở lên là cán bộ tiểu đoàn.

- *Huân chương Chiến công hạng Nhì tặng:*

Những người có 05 năm trở lên làm nhiệm vụ ở tuyến 1 biên giới phía Bắc, hải đảo xa, trong đó có 01 năm trở lên là cán bộ đại đội.

- *Huân chương Chiến công hạng Ba tặng:*

Những người có 05 năm trở lên phục vụ trong quân đội, trong đó có 03 năm làm nhiệm vụ ở tuyến 1 biên giới phía Bắc, hải đảo xa.

* Một số điểm chú ý trong quá trình xét khen

- Đối với những trường hợp có đủ điều kiện về thời gian như nêu trên, nếu bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên thì không được xét, khen thưởng.

- Đối với những cán bộ từ trung đoàn trở lên nếu có thành tích xuất sắc thì có thể được xét khen cao hơn một mức so với những trường hợp khác có thời gian tương đương làm nhiệm vụ ở tuyến 1 biên giới phía Bắc, hải đảo xa.

- Đối với những người đã được tặng thưởng huân chương về thành tích đột xuất trong chiến đấu, trực tiếp phục vụ chiến đấu, nếu đủ tiêu chuẩn về thời gian công tác ở tuyến 1 biên giới phía Bắc, hải đảo xa như nêu trên, vẫn được xét khen thưởng thành tích tổng hợp theo mức quy định trên.

- Đối với những người không ở liên tục tuyến 1 biên giới phía Bắc, ở hải đảo xa, nhưng cộng nhiều lần mà đủ thời gian như quy định ở các hạng Huân chương Chiến công nêu trên thì vẫn được xét khen.

- Đối với những người có đủ thời gian để xét tặng nhiều hạng Huân chương Chiến công (Nhất, Nhì, Ba), chỉ được đề nghị xét, tặng 01 Huân chương Chiến công hạng cao nhất.

Ví dụ: Một người có 07 năm trở lên làm nhiệm vụ ở tuyến 1 biên giới phía Bắc, hải đảo xa, trong đó có 01 năm trở lên là cán bộ tiểu đoàn đủ điều kiện được Huân chương Chiến công hạng Nhất thì chỉ xét tặng Huân chương Chiến công hạng Nhất, không xét tặng Huân chương Chiến công hạng Nhì, hạng Ba nữa.

3) Thời gian để tính xét khen thưởng:

Quân nhân, công nhân viên quốc phòng làm nhiệm vụ tuyến 1 biên giới phía Bắc, hải đảo xa (tính từ tháng 02/1979 đến tháng 10/1989).

IV. KHEN THƯỞNG LÀM NHIỆM VỤ QUỐC TẾ Ở CAMPUCHIA - Ở LÀO

(Thực hiện theo Quyết định Số 998/QĐ-QP ngày 01/7/1982 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về việc khen thưởng Huân chương đối với quân nhân làm nhiệm vụ quốc tế ở Campuchia và ở Lào).

1) Đối tượng khen thưởng:

Những quân nhân và công nhân viên quốc phòng có biên chế trong các đơn vị quân tình nguyện và đoàn chuyên gia quân sự công tác ở Campuchia, ở Lào, hoàn thành nhiệm vụ được giao, không bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên được xét tặng huân chương.

Không xét khen thưởng những quân nhân, công nhân viên quốc phòng chỉ sang công tác một thời gian rồi lại về nước; ở các đoàn chuyên gia; các đơn vị quân tình nguyện công tác ở các trường, trạm, trại, kho tàng hậu cứ ở trong nước.

2) Tiêu chuẩn khen thưởng:

- *Huân chương Chiến công hạng Nhất*: tặng cho quân nhân, công nhân viên quốc phòng có 07 năm làm nhiệm vụ quốc tế ở Campuchia, ở Lào (cán bộ có 05 năm, trong đó có 01 năm trở lên làm cán bộ tiểu đoàn).

- *Huân chương Chiến công hạng Nhì*: tặng cho quân nhân, công nhân viên quốc phòng có 05 năm trực tiếp làm nhiệm vụ ở Campuchia hoặc ở Lào (cán bộ có 03 năm, trong đó có 01 năm là cán bộ đại đội).

- *Huân chương Chiến công hạng Ba*: tặng cho quân nhân, công nhân viên quốc phòng có 3 năm trực tiếp chiến đấu, phục vụ chiến đấu ở Campuchia hoặc ở Lào.

Những quân nhân có 03 năm làm phái viên đi cùng đội công tác cơ sở của bạn.

Những quân nhân có 05 năm tuổi quân trở lên, trong đó có 03 năm làm nhiệm vụ ở Campuchia hoặc ở Lào.

3) Thời gian để tính xét khen thưởng:

- Đối với quân nhân, công nhân viên quốc phòng làm nhiệm vụ ở Campuchia (tính từ ngày 07/01/1979 đến tháng 9/1989).

- Đối với quân nhân, công nhân viên quốc phòng làm nhiệm vụ ở Lào (tính từ ngày 29/7/1977 đến tháng 12/1987).

* Một số điểm chú ý trong quá trình xét khen

Đối với những trường hợp có đủ điều kiện về thời gian như nêu trên, nếu bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên thì không được xét, khen thưởng.

- Đối với những trường hợp là cán bộ từ cấp trung đoàn trở lên nếu có thành tích xuất sắc có thể được xét khen cao hơn một mức so với những trường hợp khác có thời gian tương đương công tác ở Campuchia, ở Lào.

- Đối với những trường hợp đã được khen thưởng Huân chương về thành tích của nhiệm vụ đột xuất (trong một trận đánh, một chiến dịch...) nếu có đủ tiêu chuẩn về thời gian quy định trên thì vẫn được xét khen thưởng thành tích tổng hợp như mức khen thưởng nêu trên.

V. KHEN THƯỞNG LÀM NHIỆM VỤ QUỐC TẾ Ở LÀO

(Thực hiện theo hướng dẫn số 362/HD-KT ngày 16 tháng 10 năm 1990 của Tổng cục Chính trị Quân đội nhân dân Việt Nam).

1) Đối tượng khen thưởng:

Chuyên gia và cán bộ, chiến sỹ quân tình nguyện Việt Nam có công trực tiếp hoạt động trên đất Lào (bao gồm cả người còn sống hoặc đã hy sinh).

2) Tiêu chuẩn khen thưởng:

- *Huân chương ÍT- XA – LA (tự do) hạng Nhất* tặng cho:

+ Những người có thời gian trực tiếp hoạt động liên tục trên đất Lào từ 10 năm trở lên.

+ Cán bộ cao cấp, trung cấp, nữ quân nhân có thời gian trực tiếp hoạt động liên tục trên đất Lào từ 07 năm đến dưới 10 năm.

+ Những người đã hy sinh trên đất Lào (không tính thời gian).

- *Huân chương XA – LA – LOT (Chiến thắng) hạng Nhất tặng cho:*

+ Những người có thời gian trực tiếp hoạt động liên tục trên đất Lào từ 05 năm đến dưới 10 năm.

+ Cán bộ trung cấp, nữ quân nhân có thời gian trực tiếp hoạt động liên tục trên đất Lào từ 03 năm đến dưới 05 năm.

- *Huy chương tặng cho:*

Những người có thời gian trực tiếp hoạt động liên tục trên đất Lào từ 06 tháng đến dưới 03 năm.

- Nếu hoạt động ở Lào trong thời kỳ chống Pháp được xét, tặng Huy chương chống Pháp.

- Nếu hoạt động ở Lào trong thời kỳ chống Mỹ được xét, tặng Huy chương chống Mỹ.

** Một số điểm chú ý trong quá trình xét khen*

Thời gian xét khen từ năm 1945-1975 chưa được nhà nước Lào khen thưởng.

Thời gian hoạt động liên tục là thời gian trực tiếp hoạt động trên đất Lào không bị đứt quãng.

Thời gian hoạt động trực tiếp trên đất Lào bị đứt quãng nhưng không quá 06 tháng trong 01 năm và có lý do chính đáng (về nước công tác, học tập, an dưỡng, chữa bệnh...) thì thời gian đó vẫn được tính là thời gian hoạt động liên tục.

Nếu thời gian hoạt động trực tiếp trên đất Lào bị đứt quãng từ 06 tháng trở lên thì khi xét khen thưởng phải trừ thời gian bị đứt quãng đó.

Không xét khen thưởng chuyên gia và cán bộ, chiến sĩ công nhân viên quốc phòng thuộc biên chế đoàn chuyên gia hoặc đơn vị quân tình nguyện mà không trực tiếp hoạt động trên đất Lào hoặc phạm sai lầm lớn trên đất Lào đã bị thi hành kỷ luật hoặc khi về nước mới bị thi hành kỷ luật như: khai trừ khỏi Đảng, giáng cấp, giáng chức, bị buộc thôi việc, loại ngũ, tước quân tịch, tước quân hàm sĩ quan, bị xử tù từ án treo trở lên.

VI. QUY TRÌNH, THỦ TỤC, HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG

1) Quy trình xét, đề nghị khen thưởng:

a) *Việc xét, đề nghị tặng, truy tặng huân, huy chương Chiến thắng cho cán bộ, chiến sĩ quân đội có thành tích trong kháng chiến chống Pháp:*

Đối tượng hoặc thân nhân của đối tượng kê khai (theo mẫu gửi kèm), cán bộ quân sự cấp xã, phường, thị trấn (gọi chung là cán bộ quân sự cấp xã) tiếp nhận hồ sơ xem xét, và tổng hợp báo cáo UBND cấp xã xác nhận, hoàn chỉnh thủ tục, hồ sơ báo cáo Ban chỉ huy quân sự cấp huyện xét duyệt, tổng hợp báo cáo Bộ Chỉ

huy Quân sự cấp tỉnh tổng hợp, báo cáo Bộ Tư lệnh quân khu hoặc Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội xét, đề nghị Thủ trưởng Bộ Quốc phòng xét, đề nghị Nhà nước khen thưởng (Cục Tuyên huấn/Tổng cục Chính trị nhận tổng hợp báo cáo).

b) Việc xét, đề nghị tặng, truy tặng huân, huy chương kháng chiến cho cán bộ, chiến sỹ, công nhân viên quốc phòng thuộc quân đội có thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước.

Bộ Quốc phòng chỉ thực hiện việc xét, trình Thủ tướng Chính phủ xét, đề nghị Chủ tịch nước quyết định tặng Huân chương, Huy chương kháng chiến cho cán bộ, chiến sỹ, công nhân viên quốc phòng hiện đang công tác trong quân đội như sau:

Đối tượng khen thưởng kê khai (theo mẫu gửi kèm). Cơ quan làm công tác thi đua, khen thưởng tổng hợp báo cáo thủ trưởng đơn vị, cơ quan xem xét, xác nhận và đề nghị lên Thủ trưởng đơn vị đầu mối trực thuộc Bộ Quốc phòng xét, đề nghị Thủ trưởng Bộ Quốc phòng xét, đề nghị Nhà nước khen thưởng (Cục Tuyên huấn/Tổng cục Chính trị nhận tổng hợp báo cáo).

Riêng số đối tượng đã chuyển ra bên ngoài công tác hoặc đã nghỉ hưu, phục viên, xuất ngũ tại địa phương, do Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; các bộ, ban ngành, đoàn thể Trung ương triển khai thực hiện và xét, trình Thủ tướng Chính phủ xét, đề nghị Chủ tịch nước quyết định tặng, truy tặng Huân, Huy chương kháng chiến.

c) Việc xét, đề nghị tặng, truy tặng huân chương chiến công cho cán bộ, chiến sỹ, công nhân viên quốc phòng có thành tích làm nhiệm vụ ở tuyến 1 biên giới, ở hải đảo xa; làm nhiệm vụ quốc tế ở Campuchia, ở Lào; chuyên gia và cán bộ, chiến sỹ quân tình nguyện Việt Nam có công trực tiếp hoạt động trên đất Lào thực hiện như sau:

+ Quân nhân, công nhân viên quốc phòng hiện đang công tác trong Quân đội kê khai (theo mẫu gửi kèm). Cơ quan làm công tác thi đua, khen thưởng tổng hợp báo cáo thủ trưởng đơn vị, cơ quan xem xét, xác nhận và đề nghị lên Thủ trưởng đơn vị đầu mối trực thuộc Bộ Quốc phòng xét, đề nghị Thủ trưởng Bộ Quốc phòng xét, đề nghị Nhà nước khen thưởng (Cục Tuyên huấn/Tổng cục Chính trị nhận tổng hợp báo cáo).

+ Quân nhân, công nhân viên quốc phòng đã nghỉ hưu, phục viên, xuất ngũ (kể cả số hy sinh từ trần), do đối tượng hoặc thân nhân đối tượng kê khai (theo mẫu gửi kèm), cán bộ quân sự cấp xã (nơi đối tượng cư trú) tiếp nhận hồ sơ xem xét, và tổng hợp báo cáo UBND cấp xã xác nhận, hoàn chỉnh thủ tục, hồ sơ báo cáo Ban chỉ huy quân sự cấp huyện xét duyệt, tổng hợp báo cáo Bộ Chỉ huy Quân sự cấp tỉnh tổng hợp, báo cáo Bộ Tư lệnh quân khu hoặc Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội xét, đề nghị Thủ trưởng Bộ Quốc phòng xét, đề nghị Nhà nước khen thưởng (Cục Tuyên huấn/Tổng cục Chính trị nhận tổng hợp báo cáo).

+ Đối với các trường hợp chuyển ngành ra công tác tại các cơ quan Nhà nước ở cấp huyện (kể cả số hy sinh từ trần), đối tượng hoặc thân nhân kê khai (theo mẫu gửi kèm), cơ quan làm công tác thi đua, khen thưởng tiếp nhận hồ sơ,

xem xét, tổng hợp, báo cáo thủ trưởng cơ quan quản lý đối tượng xác nhận và đề nghị Ban Chỉ huy Quân sự cấp huyện xem xét, tổng hợp báo cáo Bộ Chỉ huy Quân sự cấp tỉnh; đối với trường hợp chuyên ngành đang công tác ở cơ quan Nhà nước ở cấp tỉnh, đối tượng kê khai, cơ quan làm công tác thi đua, khen thưởng tiếp nhận hồ sơ, xem xét, tổng hợp, báo cáo thủ trưởng cơ quan quản lý đối tượng xác nhận và đề nghị Bộ Chỉ huy quân sự cấp tỉnh xem xét, tổng hợp, báo cáo Bộ Tư lệnh quân khu hoặc Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội xét, đề nghị Thủ trưởng Bộ Quốc phòng xét, đề nghị Nhà nước khen thưởng (Cục Tuyên huấn/Tổng cục Chính trị nhận tổng hợp báo cáo).

+ Đối với các trường hợp chuyên ngành ra công tác ở các bộ, ban, ngành, đoàn thể ở Trung ương (*kể cả số hy sinh từ trần*), đối tượng hoặc thân nhân kê khai (*theo mẫu gửi kèm*), cơ quan làm công tác thi đua, khen thưởng tiếp nhận hồ sơ, xem xét, tổng hợp, báo cáo thủ trưởng cơ quan quản lý đối tượng xác nhận và đề nghị Thủ trưởng Bộ Quốc phòng xét, đề nghị Nhà nước khen thưởng (Cục Tuyên huấn/Tổng cục Chính trị nhận tổng hợp báo cáo).

2) Thủ tục, hồ đề nghị khen thưởng:

- Công văn báo cáo đề nghị khen thưởng của Thủ trưởng đơn vị đầu mối trực thuộc Bộ Quốc phòng hoặc của Thủ trưởng bộ, ban, ngành đoàn thể Trung ương (*có mẫu kèm theo*).

- Bản kê khai thành tích đề nghị khen thưởng theo từng nội dung thành tích, giấy xác nhận ... (*có mẫu kèm theo*).

- Bản sao công chứng hồ sơ hoặc các giấy tờ liên quan kèm theo để chứng minh, gồm:

+ Lí lịch: cán bộ, quân nhân, công nhân viên, đảng viên

+ Các giấy tờ liên quan quá trình công tác trong quân đội: Quyết định nghỉ hưu, phục viên, xuất ngũ, chuyên ngành, sổ bảo hiểm xã hội..v...

- Danh sách đề nghị khen thưởng theo từng nội dung thành tích (*có mẫu kèm theo*).

- Số lượng hồ sơ đề nghị khen thưởng 01 trường hợp: 04 bộ (bản chính).

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các đơn vị trực thuộc Bộ Quốc phòng, cơ quan chức năng các bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương tổ chức quán triệt, triển khai hướng dẫn, rà soát kỹ đối tượng, tiêu chuẩn, thực hiện đồng bộ, thống nhất, chặt chẽ đúng quy trình, thủ tục, hồ sơ quy định; không để sót đối tượng.

2. Chú ý: chỉ xem xét và đề nghị khen thưởng những trường hợp trước đây chưa được xét, đề nghị khen thưởng.

3. Giao Cục Tuyên huấn chịu trách nhiệm kiểm tra, đôn đốc, tiếp nhận, thẩm định hồ sơ, tổng hợp và báo cáo Thủ trưởng Tổng cục Chính trị xét, đề nghị

Thủ trưởng Bộ Quốc phòng trình Thủ tướng Chính phủ xét, đề nghị Chủ tịch nước khen thưởng.

4. Thời gian: thực hiện từ tháng 01/2015 đến tháng 12/2017.

Nhận được Hướng dẫn này, các đơn vị, cơ quan thuộc Quân đội, các bộ, ban ngành, đoàn thể Trung ương triển khai, tổ chức thực hiện. Quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị phản ánh kịp thời về Tổng cục Chính trị (qua Cục Tuyên huấn) để xem xét, tổng hợp, báo cáo giải quyết. / *Phan*

Nơi nhận:

- Thủ trưởng Bộ Quốc phòng (để báo cáo);
- Chủ nhiệm TCCT (để báo cáo);
- Các đồng chí Phó Chủ nhiệm TCCT (04);
- Các đơn vị đầu mối trực thuộc BQP (58);
- Các bộ, ban, ngành, đoàn thể TW (60);
- Cục Tuyên huấn (02b);
- Lưu: VT, KHTH, N.(133b).

**KT. CHỦ NHIỆM
PHÓ CHỦ NHIỆM**



Thượng tướng Mai Quang Phấn

Mẫu số 1A: Tờ trình khen thưởng (dùng làm mẫu sử dụng chung để nghị khen thưởng các loại thành tích)

QUÂN KHU 3
BỘ CHQS TỈNH HÒA BÌNH
Số:

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm....

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị khen thưởng huân (huy) chương Thành tích kháng chiến chống Pháp

Kính gửi: Thủ trưởng Bộ Quốc phòng

Căn cứ Sắc lệnh số 54 - SL, ngày 02 tháng 02 năm 1958 của Chủ tịch nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà về việc đặt Huân chương Chiến thắng và Huy chương Chiến thắng.

Qua xem xét trường hợp thuộc Bộ CHQS tỉnh Hòa Bình, Quân khu 3 có thành tích trong kháng chiến chống Pháp.

Bộ CHQS tỉnh Hòa Bình, Quân khu 3 đề nghị Thủ trưởng Bộ Quốc phòng xét, trình Chính phủ, Chủ tịch nước tặng thưởng (truy tặng) Huân, Huy chương kháng chiến chống Pháp cho ... cá nhân thuộc Bộ CHQS tỉnh Hòa Bình Quân khu 3, gồm:

I. Tặng thưởng: trường hợp

- Huân chương Chiến thắng hạng Ba cho cá nhân;
- Huy chương Chiến thắng hạng Nhất cho cá nhân.

II. Truy tặng: trường hợp

- Huân chương Chiến thắng hạng Nhì cho cá nhân;
- Huy chương Chiến thắng hạng Nhì cho cá nhân.

Các trường hợp đề nghị khen thưởng trên, Bộ CHQS tỉnh Hòa Bình, Quân khu 3 đã xét duyệt đúng đối tượng, tiêu chuẩn và thủ tục, hồ sơ theo quy định.

Kính trình Thủ trưởng Bộ Quốc phòng xét, trình Chính phủ, Chủ tịch nước khen thưởng./.

Nơi nhận:

.....
.....

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú: Mỗi nội dung đề nghị khen thưởng thành tích... lập riêng 01 Tờ trình./.

ĐƠN VỊ CẤP TRÊN
ĐƠN VỊ ĐỀ NGHỊ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

....., ngày tháng năm....

DANH SÁCH

Đề nghị tặng (truy tặng) Huân, Huy chương Chiến thắng
(Kèm theo Tờ trình số của)

I. Tặng thưởng Huân chương Chiến thắng hạng

Số TT	Họ và tên Năm sinh	Nhập ngũ	Chức vụ, đơn vị	Quê quán
1	Hoàng Văn Linh 1930	1948	Đại đội trưởng, Đại đội 3, Tiểu đoàn 10, Trung đoàn 209, Sư đoàn 312	xã Xuân Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An
2	Nguyễn Thành Thái 1931	1950	Trung đội trưởng, Trung đội 1, Đại đội 2, Tiểu đoàn 123, Trung đoàn 270, Quân khu 4	xã Hưng Thịnh, huyện Hung Nguyên, tỉnh Nghệ An

II. Truy tặng Huân chương Chiến thắng hạng

Số TT	Họ và tên Năm sinh	Nhập ngũ	Chức vụ, đơn vị	Quê quán
1	Nguyễn Văn Rạng 1932	1949	Chiến sỹ, Đại đội 4, Trung đoàn 600, Sư đoàn 350	xã Bảo Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An
2	Trần Quang Khải 1929	1951	Tiểu đội trưởng, Đại đội 152, Tiểu đoàn 302, Trung đoàn 95	xã Phú thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An

Ghi chú:

- Danh sách lập riêng từng mức hạng
- Khổ A4, bản đọc, cop usb

Mẫu số 2: Huân, huy chương Chiến thắng

ĐƠN VỊ CẤP TRÊN
ĐƠN VỊ ĐỀ NGHỊ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

....., ngày tháng năm....

**KHEN THƯỞNG TỔNG KẾT THÀNH TÍCH
KHÁNG CHIẾN CHỐNG PHÁP**

TỜ KHAI

Quá trình công tác kháng chiến

I. SƠ LƯỢC LÝ LỊCH

1. Họ và tên: Bí danh

2. Ngày, tháng, năm sinh (tuổi):

1. Sinh quán: (theo địa danh hiện tại).....

2. T rú quán:

3. T hành phân gia đình:

4. D ân tộc: Tôn giáo:

5. C hức vụ hiện nay:

6. N gày tham gia cách mạng:

7. S ơ lược quá trình tham gia công tác cách mạng trước kháng chiến chống Pháp:

.....
.....

10. Tham gia kháng chiến từ ngày đến ngày.....

II. QUÁ TRÌNH THAM GIA KHÁNG CHIẾN CHO ĐẾN NAY

1. Thời gian tham gia công tác ở các đơn vị trong kháng chiến

Từ ngày	Đến ngày	Làm việc gì	Năm	Tháng	Ngày
		Cộng:			

Ghi chú: Từ năm 1961 đến nay, nếu chuyển công tác thì ghi rõ tên tất cả các cơ quan cũ, nêu rõ đã làm tờ khai trước để xin khen thưởng ở cơ quan nào chưa?

2. Thời gian giữ chức vụ được tính khen thưởng

Các chức vụ được tính	Năm	Tháng	Ngày
Cộng:			

3. Thời gian gián đoạn công tác (ghi rõ lý do gián đoạn, nếu có và kèm theo giấy chứng nhận của những người có trách nhiệm).

.....

4. Quá trình công tác từ sau ngày 20/7/1954 đến nay:

Từ ngày	Đến ngày	Làm việc gì

III. KHEN THƯỞNG

Ghi đã được khen thưởng gì? Thời gian nào, cấp nào, khen thành tích gì? (tóm tắt) do Sắc lệnh, Nghị định số ngày.... (nếu có).

.....

IV. KỶ LUẬT

Ghi hình thức kỷ luật, thời gian và lý do bị kỷ luật (nếu có).

.....

V. TỰ NHẬN XÉT VÀ ĐỀ NGHỊ

Tôi tự nhận xét có thể được thưởng Huân chương (huy chương) Chiến thắng hạng

(Ghi rõ thêm cách vận dụng tiêu chuẩn để HĐKT biết)

.....

Tôi xin cam đoan khai đúng sự thực, nếu sai tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm.
 Dưới đây tôi ghi rõ những đồng chí biết rõ quá trình hoạt động của tôi:

Thời kỳ tôi làm

1. Có đồng chí lúc bấy giờ làm.....
..... hiện nay là
ở tại cơ quan hiện nay là biết .

2. Có đồng chí lúc bấy giờ làm.....
..... hiện nay là
ở tại cơ quan hiện nay là biết .

Làm tại.....

Ngày tháng năm.....

Người khai

(ký và ghi rõ họ tên)

Xác nhận thành tích
và mức độ khen thưởng
của cơ quan quản lý
hoặc cấp cơ sở

Đính theo:

- Bản khai do trước đây chưa được khai hoặc chưa được xét khen thưởng.
- Các bản chứng nhận thành tích hoặc về các việc khác
- Các bản xác định của cơ quan có thẩm quyền.

Dùng cho đề nghị huân, huy chương Chiến thắng

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY XÁC NHẬN

Tên người xác nhận: Chức vụ và quá trình công tác
trước 20/7/1954.....

Đã được khen thưởng tổng kết kháng chiến chống Pháp
..... (hoặc được công nhận lão thành cách mạng).....

Xác nhận cho:
.....
.....
.....
.....

Cam đoan xác nhận đúng - nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước Nhà nước và Pháp luật.

Ngày ... tháng ... năm ...

Người xác nhận
(Ký và ghi rõ họ tên)

Nơi quản lý người xác nhận:

Căn cứ vào hồ sơ

Xác nhận:

- Chức vụ và quá trình công tác

(Trước 20/7/1954).

- Đã được khen thưởng tổng kết chống Pháp
- Đang thường trú tại
- Chữ ký

Mẫu số 1E: Huân, huy chương Chiến thắng

ĐƠN VỊ CẤP TRÊN
ĐƠN VỊ XÁC NHẬN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

....., ngày tháng năm....

GIẤY XÁC NHẬN

Tên cơ quan xác nhận:

Xác nhận cho:

Có quá trình công tác từ
đến về hưu mất sức)

Quá trình hoạt động (có vi phạm kỷ luật hay không)

(Nếu bị kỷ luật, cơ quan viết rõ: nội dung, thời điểm, tính chất kỷ luật).

Lý do chưa được xét khen

Thủ trưởng cơ quan

(Ký tên, đóng dấu)

Mẫu số 3 : Huân, huy chương Kháng chiến chống Mỹ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN KHAI
Thành tích tham gia kháng chiến chống Mỹ, cứu nước

I. SƠ LƯỢC LÝ LỊCH

1. Họ và tên (chữ in hoa):
2. Ngày, tháng, năm sinh:
3. Chính quán: (theo địa danh hiện tại).....
4. Trú quán:
5. Thành phần bản thân:
6. Dân tộc:
7. Tôn giáo:
8. Văn hoá:
9. Ngày tham gia kháng chiến:
10. Ngày vào Đảng cộng sản Việt Nam:.. ..
Ngày vào Đoàn TNCS Hồ Chí Minh:
11. Chức vụ trong Đảng, chính quyền hoặc đoàn thể hiện nay:
12. Trước ngày 20.7.1954 làm gì, ở đâu:
13. Xếp loại thương tật.....

II. QUÁ TRÌNH THAM GIA KHÁNG CHIẾN ĐẾN NAY.

Từ ngày Tháng năm	Đến ngày Tháng năm	CHỨC VỤ VÀ ĐƠN VỊ CÔNG TÁC	ĐỊA BÀN HOẠT ĐỘNG	Thời gian công tác			Hệ số tính đổi	Thời gian tính thưởng		
				Ngày	Tháng	Năm		Ngày	Tháng	Năm

III. KHEN THƯỞNG (Từ bằng khen trở lên).

.....
.....
.....

IV. KỶ LUẬT. Hình thức kỷ luật, ngày thi hành kỷ luật, nội dung sai phạm (từ hình thức cảnh cáo trở lên).

.....

.....

V. TỰ ĐỀ NGHỊ MỨC KHEN THƯỞNG.

.....

Tôi cam đoan khai đúng sự thật, nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm.

XÁC NHẬN ĐƠN VỊ

(ghi rõ lý do chưa đề nghị; việc chấp hành chủ trương chính sách, pháp luật của nhà nước và đề nghị mức khen)

Làm tại.....

..... Ngày tháng năm.....

Người khai

(ký và ghi rõ họ tên)

**Ý kiến đề nghị khen thưởng
của Cơ quan thường trực Hội đồng TĐKT**

Danh sách đề nghị huân, huy chương Kháng chiến chống Mỹ, cứu nước

ĐƠN VỊ CẤP TRÊN
ĐƠN VỊ ĐỀ NGHỊ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

....., ngày tháng năm....

DANH SÁCH

Đề nghị tặng thưởng Huân (Huy) chương kháng chiến chống Mỹ, cứu nước
Hạng.....

(Kèm theo Tờ trình số: của ...)

T T	Họ và tên	Năm sinh	Cấp bậc	Nguyên quán	Chức vụ, đơn vị công tác hiện nay	Thâm niên công tác quy đổi xét khen thưởng			Ghi chú
						Năm	Tháng	Ngày	
1	Nguyễn Văn Côn	1960	Thiếu tá	Xã Liên Túc, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam	Phó chủ nhiệm UBKT Cục Hậu cần, Quân đoàn 1	1	3	7,5	Thương binh chống Mỹ 21%
2	Phan Thanh Hương	1955	Trung tá	Xã Thanh Châu, thị xã Phủ Lý, tỉnh Hà Nam	Trợ lý Phòng xây dựng Cục Hậu cần, Quân đoàn 1	1	8	15	Thương binh chống Mỹ 4/4

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú:

- Danh sách lập riêng từng mức hạng
- Khổ A4, bản đọc, cop usb

Mẫu số 4: Làm nhiệm vụ quốc tế ở Campuchia

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN KÊ KHAI THÀNH TÍCH LÀM NHIỆM VỤ QUỐC TẾ Ở CAM PU CHIA
(Khen thưởng theo Quyết định số 998/QĐ-QP ngày 01/7/1982 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng)

- Họ và tên (chữ in hoa):.....Bí danh Nam (Nữ)
- Ngày tháng năm sinh:.....
- Nhập ngũ:..... Xuất ngũ:.....
- Quê quán (theo địa danh hiện tại):.....
- Nơi thường trú:.....
- Hy sinh:; Từ trần

I. Tóm tắt quá trình làm nhiệm vụ quốc tế ở Campuchia

Từ ngày.... Tháng....năm...	Đến ngày.... Tháng....năm...	Cấp bậc, chức vụ ở Campuchia	Đơn vị công tác ở Campuchia	Địa bàn hoạt động ở Campuchia

II. Đã được tặng thưởng huân chương

.....
.....
.....+

III. Kỷ luật

.....
.....

III. Nay đề nghị khen thưởng

Huân chương Chiến công hạng

Tôi xin cam đoan về lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

....., ngày.....tháng.....năm.....

**Xác nhận của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị
hoặc Cơ quan quân sự cấp huyện**
(Ký tên, đóng dấu)

Người khai ký
(Ký, ghi rõ họ và tên)

Ý KIẾN CỦA THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ TRÌNH KHEN
(Ký tên, đóng dấu)

Mẫu số 5: Làm nhiệm vụ quốc tế ở Lào

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN KÊ KHAI THÀNH TÍCH LÀM NHIỆM VỤ QUỐC TẾ Ở LÀO
(Khen thưởng theo Quyết định số 998/QĐ-QP ngày 01/7/1982 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng)

- Họ và tên (chữ in hoa):.....Bí danhNam (Nữ)
- Ngày tháng năm sinh:.....
- Nhập ngũ:..... Xuất ngũ:.....
- Quê quán (theo địa danh hiện tại):.....
- Nơi thường trú:.....
- Hy sinh:; Từ trần

I. Tóm tắt quá trình làm nhiệm vụ quốc tế ở Lào

Từ ngày.... Tháng....năm...	Đến ngày.... Tháng....năm...	Cấp bậc, chức vụ ở Lào	Đơn vị công tác ở Lào	Địa bàn hoạt động ở Lào

II. Đã được tặng thưởng huân chương

.....
.....
.....

III. Kỷ luật

.....
.....

III. Nay đề nghị khen thưởng

Huân chương Chiến công hạng

Tôi xin cam đoan về lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

....., ngày.....tháng.....năm.....

Xác nhận của Thủ trưởng đơn vị, cơ quan
hoặc Cơ quan quân sự cấp huyện
(Ký tên, đóng dấu)

Người khai ký
(Ký, ghi rõ họ và tên)

Ý KIẾN CỦA THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ TRÌNH KHEN
(Ký tên, đóng dấu)

Mẫu số 6 : Làm nhiệm vụ tuyến 1 biên giới, hải đảo xa

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN KÊ KHAI THÀNH TÍCH LÀM NHIỆM VỤ Ở TUYẾN 1
BIÊN GIỚI PHÍA BẮC, HẢI ĐẢO XA

Khen thưởng theo Quyết định số 844/QĐ-QP ngày 09/6/1984 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng)

- Họ và tên (chữ in hoa):..... Bí danh Nam (Nữ)
- Ngày tháng năm sinh:.....
- Nhập ngũ:..... Xuất ngũ:.....
- Quê quán (theo địa danh hiện tại):.....
- Nơi thường trú:.....
- Hy sinh:; Từ trần

I. Tóm tắt quá trình làm nhiệm vụ ở tuyến 1 biên giới phía Bắc, hải đảo xa

Từ ngày.... Tháng....năm...	Đến ngày.... Tháng....năm..	Cấp bậc, chức vụ ở tuyến 1 biên giới (ở hải đảo xa)	Đơn vị công tác ở tuyến 1 biên giới (ở hải đảo xa)	Địa bàn hoạt động ở ở tuyến 1 biên giới (ở hải đảo xa)

II. Đã được tặng thưởng huân chương

.....
.....
.....

III. Kỷ luật

.....
.....

III. Nay đề nghị khen thưởng

Huân chương Chiến công hạng

Tôi xin cam đoan về lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

....., ngày.....tháng.....năm.....

Xác nhận của Thủ trưởng đơn vị, cơ quan
hoặc Cơ quan quân sự cấp huyện
(Ký tên, đóng dấu)

Người khai ký
(Ký, ghi rõ họ và tên)

Ý KIẾN CỦA THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ TRÌNH KHEN
(Ký tên, đóng dấu)

DANH SÁCH
ĐỀ NGHỊ TẶNG (TRUY TẶNG) HUÂN CHƯƠNG
HẠNG

STT	Họ và tên Năm sinh	Cấp bậc Chức vụ	Đơn vị	Thời gian công tác ở	Quê quán
1	Nguyễn Văn Thắng	Đại úy Tiểu đoàn trưởng	C8, d5, e19, F326, Quân khu 2		Thị trấn Văn Điển, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội
2	Trần Thanh Hải	Thượng úy Đại đội trưởng	C2, d9, e20, F330, Quân khu 9		Xã Vĩnh Nam, huyện Bến Hải, tỉnh Quảng Trị

Ghi chú:

1. Mẫu danh sách này dùng chung cho việc đề nghị khen thưởng theo 02 Quyết định Số 998/QĐ-QP ngày 01/7/1982 của Bộ Quốc phòng (cho số đối tượng công tác ở Campuchia và ở Lào) và Quyết định Số 844/QĐ-QP ngày 09/6/1984 của Bộ Quốc phòng (cho đối tượng công tác ở tuyến 1 biên giới phía Bắc và Hải đảo xa).
2. Danh sách đề nghị khen lập theo từng Quyết định của Bộ, từng địa bàn công tác, mỗi địa bàn công tác lập riêng từng mức hạng huân chương để tránh nhầm lẫn thành tích.
3. Lập riêng danh sách đề nghị tặng, truy tặng huân chương./.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ TRÌNH KHEN
(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú:

- Danh sách lập riêng từng mức hạng
- Khổ A4, bản đọc, cop usb

**Mẫu số 1B: Công văn đề nghị khen thưởng (dùng làm mẫu sử dụng chung để
nghị khen thưởng các loại thành tích)**

TÊN BỘ...(BAN NGÀNH)

Số:

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng năm....

BÁO CÁO

Về việc đề nghị khen thưởng huân (huy) chương

Thành tích làm nhiệm vụ quốc tế ở Lào

*(Theo Hướng dẫn số 362/HD- KT ngày 16/10/1990
của Tổng cục Chính trị Quân đội nhân dân Việt Nam)*

Kính gửi: Bộ Quốc phòng

Căn cứ

.....

Qua xem xéttrường hợp thuộc Bộ...(Ban, Ngành..) có thành tích làm nhiệm vụ quốc tế ở Lào.

Bộ...(Ban, Ngành..) đề nghị Bộ Quốc phòng xét, trình Chính phủ, Chủ tịch nước tặng thưởng (truy tặng) Huân, Huy chương của Nhà nước Lào cho ... cá nhân thuộc Bộ...(Ban, Ngành...), gồm:

I. Tặng thưởng: trường hợp

- Huân chương IT – XA- LA (Tự do) cho cá nhân;
- Huy chương chống Mỹ cho cá nhân.

II. Truy tặng: trường hợp

- Huân chương XA-LA- LỚT cho cá nhân;
- Huy chương chống Mỹ cho cá nhân.

Các trường hợp đề nghị khen thưởng trên Bộ...(Ban, Ngành..) đã xét duyệt đúng đối tượng, tiêu chuẩn và thủ tục, hồ sơ theo quy định.

Đề nghị Bộ Quốc phòng xét, trình Chính phủ, Chủ tịch nước khen thưởng./.

Nơi nhận:

.....
.....

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú: Mỗi nội dung đề nghị khen thưởng thành tích... lập riêng 01 báo cáo./.

Mẫu số 7: Làm nhiệm vụ quốc tế ở Lào

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN KÊ KHAI THÀNH TÍCH LÀM NHIỆM VỤ QUỐC TẾ Ở LÀO
GIẢI ĐOẠN 1945 – 1975

*(Khen thưởng theo hướng dẫn số 362/HD-KT ngày 16/10/1990
của Tổng cục Chính trị Quân đội nhân dân Việt Nam).*

- Họ và tên (chữ in hoa):.....Bí danhNam (Nữ)
- Ngày tháng năm sinh:.....
- Sinh quán:
- Trú quán:
- Nhập ngũ:.....Xuất ngũchuyển ngành.....
- Quê quán (theo địa danh hiện tại):.....
- Ngày vào Đảng.....
- Hy sinh: Từ trần

I. Tóm tắt quá trình làm nhiệm vụ quốc tế ở Lào

Từ ngày.... Tháng....năm...	Đến ngày.... Tháng....năm..	Cấp bậc, chức vụ ở Lào	Đơn vị công tác ở Lào	Địa bàn hoạt động ở Lào

II. Đã được khen thưởng (từ hình thức bằng khen trở lên kể cả do Nhà nước Lào và Việt Nam khen thưởng)

.....

III. Kỷ luật (ghi từ hình thức cảnh cáo trở lên)

.....

IV. Tình hình từ sau khi ở Lào về và sau khi phục viên, xuất ngũ, chuyển ngành....

III. Nay đề nghị khen thưởng

Huân chương(huy chương)

Tôi xin cam đoan về lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

....., ngày.....tháng.....năm.....

Xác nhận của Thủ trưởng đơn vị, cơ quan
hoặc Cơ quan quân sự cấp huyện
(Ký tên, đóng dấu)

Người khai ký
(Ký, ghi rõ họ và tên)

Ý KIẾN CỦA THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ TRÌNH KHEN
(Ký tên, đóng dấu)

DANH SÁCH
ĐỀ NGHỊ TẶNG (TRUY TẶNG) HUÂN CHƯƠNG
HẠNG
HUY CHƯƠNG

(Theo Hớng dẫn số 362/HD- KT ngày 16/10/1990 của Tổng cục Chính trị Quân đội nhân dân Việt Nam)

STT	Họ và tên Năm sinh	Cấp bậc Chức vụ	Đơn vị ở Lào	Thời gian công tác ở Lào	Quê quán
1	Nguyễn Văn Thắng	Đại úy Tiểu đoàn trưởng	Sư đoàn 31		Thị trấn Văn Điển, huyện thanh trì, thành phố Hà Nội
2	Trần Thanh Hải	Thượng úy Đại đội trưởng	Đoàn 998		Xã Vĩnh Nam, huyện Bến Hải, tỉnh Quảng Trị

Ghi chú:

1. Danh sách đề nghị khen thưởng lập theo mức hạng huân chương, huy chương. ..
3. Lập riêng danh sách đề nghị tặng, truy tặng huân chương, huy chương./.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ TRÌNH KHEN
(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú:

- Danh sách lập riêng từng mức hạng
- Khổ A4, bản đọc, cop usb